

Bản án số: **112/2020/HS-PT**
Ngày: 09 - 11 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hoài
- *Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Vân
Ông Đặng Ngọc Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 93/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thị Thanh Th do có kháng cáo của bị cáo Th và bị hại bà Lê Thị Kim Ch đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2020/HS-ST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Lê Thị Thanh Th**, sinh năm: 1972 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Số 441 đường 2/4 khu phố NghL, thị trấn ThM, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Phước Th1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị X (đã chết); gia đình có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1957, nhỏ nhất là bị cáo; chồng: Hồ Thanh L (đã chết) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 07/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư **Trịnh Đức D**; Luật sư **Bùi Anh L1** và Luật sư **Đặng Đăng Kh** - Công ty Luật TNHH MTV thuộc Đoàn Luật sư Thành phố HCM. Địa chỉ: Số 99 NCT, phường NTB, quận 1, Thành phố HCM. Luật sư D, luật sư L1 có mặt; luật sư Kh vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Bà **Lê Thị Kim Ch**, sinh năm 1960; nơi cư trú: 21/3 Thôn TrH, xã HA, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Luật sư **Lê Văn B** - Công ty Luật TNHH MTV LPN thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. Địa chỉ: Số 20 đường ND, khu phố 4, phường QV, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Phan Tấn V**, sinh năm 1956; nơi cư trú: 31 NKKN, Phường 1, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bà **Văn Thị Phương D2**, sinh năm 1960; nơi cư trú: 1C NK, Phường 5, ĐL. Có mặt.

Bà **Nghiêm Phương Th2**, sinh năm 1989; nơi cư trú: 1C NK, Phường 5, ĐL. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh **Hồ Văn S**, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thị trấn ThM, huyện ĐĐ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Chị **Lê Thị Th3**, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn TrH, xã HA, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Ông **Hoàng Văn L2**, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn PN, xã HTh, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Ông **Từ Văn S2**, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn ĐA, xã HA, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 12/3/2012, bà Lê Thị Kim Ch có chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa số 388 và thửa 73 tờ bản đồ 6A thuộc số 21/3 thôn TrH, HA, ĐTr, Lâm Đồng cho bà Văn Thị Phương D2 tại Văn phòng công chứng AL huyện ĐTr theo quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 194/2011/QĐST-DS ngày 12/02/2011 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr ban hành. Đến ngày 09/4/2012, bà Văn Thị Phương D2 đã được Ủy ban nhân dân huyện ĐTr cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 02 thửa đất nói trên. Do bà Ch không giao đất và nhà cho bà D2 nên bà D2 có làm đơn khởi kiện bà Ch về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại và kiện đòi tài sản. Ngày 23/5/2016, bà D2 đã tặng cho 02 thửa đất nói trên cho con gái là Nghiêm Phương Th2 và Th2 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Sau đó do có phát sinh tranh chấp, nên bà Lê Thị Kim Ch khởi kiện bà Văn Thị Phương D2 đến Tòa án nhân dân huyện ĐTr để yêu cầu hủy hợp đồng

chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Ch và bà D2 vào ngày 12/3/2012 tại Văn phòng công chứng AL huyện ĐTr. Tòa án nhân dân huyện ĐTr đã thụ lý vụ án và đến ngày 28/02/2017, Tòa án nhân dân huyện ĐTr ra bản án số 05/2017/DS-ST quyết định: Tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Ch và bà D2 vào ngày 12/3/2012 tại Văn phòng công chứng AL huyện ĐTr là vô hiệu. Buộc bà Ch phải thanh toán cho bà D2 số tiền 2.471.975.629đ. Sau khi bà Ch thanh toán xong cho bà D2 thì kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện ĐTr hủy 02 quyển sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà D2.

Sau khi xét xử sơ thẩm bà D2 có kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Tại bản án số 60/2017/DS-PT ngày 27/7/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng quyết định: Tuyên hủy bản án sơ thẩm số 05/2017/DS-ST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr, giao vụ án cho Tòa án nhân dân huyện ĐTr thụ lý giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật. Hiện nay vụ án này Tòa án nhân dân huyện ĐTr vẫn HThng trong quá trình giải quyết.

Do bà Ch không trả nhà và đất cho bà Th2, nên vào ngày 06/9/2017, bà Nghiêm Phương Th2 có ký hợp đồng dịch vụ đòi nợ với Công ty TNHH Thanh Th ĐD với nội dung, yêu cầu bà Ch trả lại nhà và đất tại số 21/3 TrH, HA, ĐTr, Lâm Đồng. Người trực tiếp ký tên trên hợp đồng dịch vụ đòi nợ là ông Phan Tấn V, với chức danh pháp lý là Giám đốc Công ty TNHH Thanh Th ĐD. Để thực hiện hợp đồng này thì vào ngày 08/9/2017, Công ty Thanh Th ĐD có gửi thư báo yêu cầu trả lại nhà đất chiếm giữ trái phép do ông V trực tiếp ký nội dung *“là yêu cầu bà Lê Thị Kim Ch giao trả nhà đất cho bà Nghiêm Phương Th2”*. Thông báo này được ông V giao cho bị cáo Lê Thị Thanh Th gửi thông qua đường bưu điện, trực tiếp đến nhà bà Ch dán trước cửa nhà và gọi điện cho bà Ch nhưng bà Ch không đồng ý giao nhà và đất. Đến ngày 13/9/2017, Công ty Thanh Th ĐD tiếp tục ra thông báo thu hồi tài sản nhà đất do ông V trực tiếp ký và giao cho Lê Thị Thanh Th thực hiện việc gửi cho bà Ch. Thông báo này Lê Thị Thanh Th trực tiếp gửi đến Công an xã HA và dán tại nhà số 21/3 TrH, HA, ĐTr, Lâm Đồng.

Đến ngày 15/9/2017, do bà Ch không dọn đồ ra ngoài để trả nhà và đất nên sau đó Lê Thị Thanh Th đã tự ý nhờ Tr (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi thuê 04 người làm công đi cùng mình và con trai là Hồ Văn S cùng nhau đến số nhà 21/3 TrH, HA, ĐTr, Lâm Đồng, khi đi còn có bà Văn Thị Phương D2 và Nghiêm Phương Th2. Lúc đi bị cáo Th không thông qua ý kiến của ông V. Tại đây, bị cáo Lê Thị Thanh Th yêu cầu bà Ch tự dọn đồ ra khỏi nhà nhưng bà Ch không đồng ý và báo cơ quan Công an. Công an huyện ĐTr đã xuống làm việc và mời Lê Thị Thanh Th và Nghiêm Phương Th2 về làm việc và có cam kết đảm

bảo an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi làm việc xong thì Lê Thị Thanh Th quay trở lại nhà bà Ch ở số 21/3 TrH, HA, ĐTr ra lệnh cho những người làm công (do Tr thuê) khiêng toàn bộ đồ đạc, vật dụng của bà Ch để ở trong nhà ra ngoài sân, sau đó chuyển đồ dùng mang theo vào trong nhà bà Ch và khóa cửa lại sau đó bỏ đi nhằm mục đích không cho bà Ch ở trong căn nhà này nữa.

Ngoài ra còn xác định căn nhà này là chỗ ở duy nhất của bà Ch, bà Ch thường xuyên sinh sống tại đây từ trước đến nay. (BL 61)

Quá trình điều tra xác định Công ty TNHH Thanh Th ĐD có quy chế hoạt động tại cuộc họp các thành viên vào ngày 21/8/2017 nhưng không ban hành thành văn bản gửi cho các Cơ quan chức năng mà chỉ được ông Phan Tấn V giám đốc Công ty ghi vào sổ tay (Sổ đã nộp cho Tòa án và lưu vào hồ sơ vụ án). Theo quy chế hoạt động của Công ty TNHH Thanh Th ĐD thì ông Phan Tấn V là giám đốc Công ty là người điều hành chung và chịu trách nhiệm tư vấn pháp luật về nghiệp vụ công tác của công ty.

Vào ngày 12/9/2017 giữa ông V và bị cáo Lê Thị Thanh Th đã có thỏa thuận chuyển nhượng lại toàn bộ công ty cho bị cáo Lê Thị Thanh Th và đến ngày 14/9/2017 Công ty TNHH Thanh Th ĐD đã được Phòng đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp phép từ công ty 02 thành viên thành công ty 01 thành viên do Lê Thị Thanh Th làm giám đốc. Do vậy tại thời điểm bị cáo Lê Thị Thanh Th thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 15/9/2017 thì ông Phan Tấn V không còn là giám đốc công ty TNHH Thanh Th ĐD.

Trước khi thực hiện hành vi xâm phạm chỗ ở của bà Lê Thị Kim Ch thì Công ty TNHH Thanh Th ĐD đã ban hành Thư báo ngày 08/9/2017 và Thông báo số 02/2017/TB-ĐN ngày 13/9/2017 do chính ông V ký, đóng dấu và giao cho bị cáo Lê Thị Thanh Th gửi trực tiếp cho bà Ch và các Cơ quan chức năng tại địa phương. Ông V khai nhận, ông có ký các Thư báo và Thông báo là dựa trên đề xuất của bị cáo Lê Thị Thanh Th, sau đó ông V có liên hệ với các cơ quan chức năng để ngăn chặn và không phối hợp thực hiện theo như Thư báo và Thông báo của Công ty.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bà Ch bị xâm phạm chỗ ở và bị dọn đồ đạc ra khỏi nhà, bà Ch không có chỗ ở và phải đi thuê nhà để sinh sống. Nay bà Ch yêu cầu bồi thường tổng số tiền là 478.736.000đ (bốn trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn đồng). Trong đó gồm có tiền bồi thường về tinh thần, về thiệt hại tiền thuê nhà, tiền thiệt hại về tài sản...đến nay bị cáo Lê Thị Thanh Th đã khắc phục nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐTr số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng) để khắc phục tiền thuê nhà do bị xâm phạm chỗ ở cho bà Lê Thị Kim Ch.

Đối với hành vi của ông Phan Tấn V có ký các quyết định, thông báo và thư báo đòi nhà đất nhưng không phải là người trực tiếp thực hiện hành vi xâm phạm chỗ ở của công dân nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi của nam thanh niên tên Tr (chưa xác minh được nhân thân lai lịch rõ ràng) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐTr tách ra tiếp tục xác minh và xử lý sau theo quy định.

Đối với 04 người làm thuê cho Tr đã thực hiện yêu cầu xâm phạm chỗ ở của bà Ch theo hướng dẫn của bị cáo Th. Xét thấy đây là những người lao động tự do, làm thuê cho đối tượng Tr không biết về việc vi phạm pháp luật của bị cáo Th nên không cấu thành tội phạm và không xem xét xử lý trong vụ án này.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐTr vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số 58A/CT-VKS ngày 31/12/2019 truy tố bị cáo Lê Thị Thanh Th về tội “Xâm phạm chỗ ở của công dân” theo quy định tại Điều 124 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại bản án số 74/2020/HS-ST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr đã xử;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh Th phạm tội “Xâm phạm chỗ ở của công dân”.

Căn cứ khoản 1 Điều 124 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm b, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh Th 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; các Điều 584, 585, 586, 592 Bộ luật dân sự 2015; điểm c khoản 3.3 Mục II Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường ngoài hợp đồng. Tuyên xử: Buộc bị cáo Lê Thị Thanh Th có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lê Thị Kim Ch tổng số tiền là 44.900.000đồng. Gia đình bị cáo Th (do Hồ Văn S nộp thay Lê Thị Thanh Th) đã nộp số tiền 10.000.000đồng theo biên lai thu số 0000346 ngày 27/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐTr nên cần buộc bị cáo Th tiếp tục có nghĩa vụ bồi thường cho bà Ch số tiền 34.900.000đồng.

Bà Lê Thị Kim Ch được nhận số tiền 10.000.000đồng gia đình bị cáo Th (do Hồ Văn S nộp thay Lê Thị Thanh Th) nộp theo biên lai thu số 0000346 ngày 27/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐTr.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

* Ngày 02/6/2020 bị cáo Th kháng cáo kêu oan.

* Ngày 11/6/2020 bị hại Ch kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm vì bỏ lọt tội phạm, truy tố bị cáo không đúng khung hình phạt, buộc bị cáo bồi thường 837.436.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo Th khai ngày 15/9/2017 khi đến nhà bà Ch thì có ông V, bà D2, bà Th2, luật sư L và nhiều người khác nữa nhưng không nhớ và việc thực hiện hợp đồng đòi nhà cho bà Th2 là đúng vì giấy tờ nhà đều đứng tên bà Th2. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo xâm phạm chỗ ở là oan cho bị cáo.

Bị hại bà Ch giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm vì bỏ lọt tội phạm và truy tố bị cáo không đúng với khung hình phạt, đồng thời yêu cầu bồi thường số tiền 837.436.000đ và làm rõ hành vi của công an huyện ĐTr vì đã chứng kiến việc Công ty Thanh Th và bị cáo dọn đồ của bà Ch ra khỏi nhà bà HThng ở. Ngày 15/9/2017 có mặt luật sư L là người phá công, có mặt bà Văn Thị Phương D2, bà Nghiêm Phương Th2, ông Nghiêm Bá Khánh Tr2 nhưng chưa được điều tra làm rõ. Ngoài ra, khoảng 3 tháng sau thì bà D2, bà Th2 đã hủy hoại toàn bộ căn nhà của bà Ch đã xây dựng và HThng ở tại số 21/3 TrH, HA, ĐTr.

Bà Văn Thị Phương D2 và bà Nghiêm Phương Th2 khai nhận hiện nay đã chuyển nhượng toàn bộ diện tích đất tại số 21/3 TrH, HA, ĐTr cho Nguyễn Thị Minh Ch2 vào ngày 21/3/2018. Ngoài ra, ngày bị cáo Th dọn đồ của bà Ch ra thì có mặt bà Th2, luật sư L. Sau đó thì bà D2, bà Th2 đã cho phá dỡ toàn bộ căn nhà số 21/3 TrH, HA, ĐTr vì căn nhà không ghi trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Th2, căn nhà này xây không hợp pháp nên bà D2, bà Th2 được quyền tháo dỡ.

Luật sư D bào chữa cho bị cáo Th: Đề nghị chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo vì căn nhà thuộc quyền sở hữu của bà Th2. Tòa sơ thẩm cho rằng nơi cư trú của bà Ch hợp pháp là không đúng. Việc bị cáo thực hiện hành vi dọn nhà được sự ủy quyền của bà D2, bà Th2 và ông V nên không có hành vi xâm phạm chỗ ở vì cũng đã có sự chấp nhận của Công an xã HA, huyện ĐTr. Quá trình điều tra chưa làm rõ vai trò của những người trong Công ty Thanh Th. Đề nghị tuyên bị cáo Th không phạm tội. Trong trường hợp cần thiết thì đề nghị hủy án để điều tra lại từ đầu.

Luật sư L1 bào chữa cho bị cáo Th: Bà Th2 là người đứng tên chủ quyền sử dụng đất. Bị cáo không có thẩm quyền ký hợp đồng, không phải là người đại diện theo pháp luật của công ty. Ngoài ra, chỗ ở của bà Ch là không hợp pháp, chưa được pháp luật công nhận quyền sở hữu nhà ở. Bản án sơ thẩm nhận định không đúng sự thật của vụ án, đề nghị hủy bản án sơ thẩm, đình chỉ giải quyết

vụ án, kiến nghị khởi tố Hội đồng xét xử sơ thẩm của Tòa án huyện ĐTr vì ra bản án trái pháp luật.

Luật sư B bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Đề nghị làm rõ hành vi của luật sư L, bà Văn Thị Phương D2, bà Nghiêm Phương Th2 trong việc phá khóa nhà bà Ch để cho bị cáo Th và những người khác vào dọn đồ đạc nhà bà Ch ra ngoài. Làm rõ hành vi ký hợp đồng của ông Phan Tấn V để xử lý các hành vi của những ông bà này. Mặt khác, tài sản đang tranh chấp chưa được xử lý nhưng bà D2 tặng cho bà Th2 là không phù hợp và ký hợp đồng với công ty Thanh Th, hành vi này là xâm phạm chỗ ở và hủy hoại tài sản của bà Ch là vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Vì vậy, đề nghị hủy bản án sơ thẩm điều tra lại để làm rõ hành vi đồng phạm của những người liên quan như đã nêu trên. Về trách nhiệm dân sự, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ tuyên buộc một mình bị cáo Th bồi thường cho bị hại là chưa thỏa đáng. Do đó, khi hủy án đề nghị làm rõ trách nhiệm của những người liên quan nêu trên và buộc phải bồi thường cho bị hại số tiền 837.436.000đ.

Ông V tranh luận: Không đồng ý với các luật sư bào chữa, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Th là đúng và không bỏ lọt tội phạm. Ông V ký hợp đồng với bà Th2 là đúng quy định. Hành vi xâm phạm chỗ ở của bị cáo là vi phạm pháp luật. Trước đó ông V đã điện thoại và yêu cầu công an xã dừng phối hợp việc buộc bà Ch giao nhà nên ông V không phạm tội. Trước ngày 15/9/2017 ông V đã chuyển giao công ty cho bà Th và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận và bà Th là giám đốc công ty TNHH một thành viên. Ông V không còn chức năng, nhiệm vụ gì đối với hành vi phạm tội của bị cáo Th.

Bà D2 tranh luận: Bà cho rằng thửa đất tại số 21/3 TrH, HA, ĐTr là của bà. Bà và chồng đã tặng cho bà Th2 hợp pháp. Bà Th2 ký hợp đồng với Công ty Thanh Th để đòi tài sản. Mục đích dọn đồ của bà Ch ra ngoài là để ngăn chặn việc bà Ch chiếm giữ trái phép tài sản. Vì vậy bà Th không phạm tội. Việc bà Th dọn đồ bà Ch ra ngoài là đúng quy định pháp luật.

Bà Th2 tranh luận: Thửa đất tại số 21/3 TrH, HA, ĐTr thuộc quyền sử dụng của bà nên bà có quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản này.

Bà Ch tranh luận: Sau khi xâm phạm chỗ ở của bà thì bà D2, bà Th2, ông Tr2 đã dùng xe máy xúc phá hủy toàn bộ căn nhà số 21/3 TrH, HA, ĐTr nơi bà Ch ở là vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Bản thân bà không bán nhà cho bà D2.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến: Căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm giao hồ sơ cho cơ quan điều tra Công an huyện ĐTr điều tra lại theo thủ tục chung để làm rõ vai trò của những người tham gia trong vụ việc xâm phạm

chỗ ở công dân và hủy hoại tài sản là căn nhà tại 21/3 TrH, HA, ĐTr nhằm tránh bỏ lọt tội phạm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại nộp trong hạn luật định nên được xem xét.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Ngày 15/9/2017, bị cáo Th cùng với Tr (chưa xác minh được nhân thân lai lịch, không phải là nhân viên của Công ty TNHH Thanh Th ĐD) thuê người đến nhà bà Ch tại số nhà 21/3 TrH, HA, ĐTr để dọn đồ đạc của bà Ch ra khỏi nhà nhằm mục đích không cho bà Ch được ở tại căn nhà này. Đây là chỗ ở duy nhất và ổn định từ trước đến nay của bà Ch. Hành vi của bị cáo Th bị Toà án nhân dân huyện ĐTr xét xử về tội “Xâm phạm chỗ ở của công dân” theo khoản 1 Điều 124 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là phù hợp.

Tuy nhiên, quá trình tranh tụng, đối chất giữa các bên tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều xác nhận khi bị cáo và nhóm đối tượng do Tr thuê đến nhà bà Ch vào ngày 15/9/2017 thì có mặt bà Văn Thị Phương D2, chị Nghiêm Phương Th2, anh Nghiêm Bá Khánh Tr2 và luật sư Bùi Anh L1. Bị hại cho rằng những người này phá khóa cửa nhà bà Ch để bị cáo và nhóm đối tượng do Tr thuê vào nhà bà Ch dọn đồ bà Ch ra ngoài sân và mang đồ của bà D2 vào nhà bà Ch.

Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành Quyết định số 04/2020/HSST-QĐ ngày 09/3/2020 trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐTr để điều tra bổ sung và làm rõ vai trò của bà D2, chị Th2, anh Tr2 và luật sư L1 trong vụ án. Tuy nhiên, ngày 08/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐTr ra Văn bản số 178/CV-VKS trả lời không có căn cứ cơ sở để xác định bà D2, chị Th2, anh Tr2, luật sư L1 có mặt tại hiện trường. Điều này hoàn toàn không phù hợp với nội dung khiếu nại, tố cáo gửi kèm hình ảnh, video clip nhóm đối tượng hủy hoại tài sản của bị hại bà Ch gửi đến Viện kiểm sát và Cơ quan điều tra huyện ĐTr ghi ngày 12/12/2017 với nội dung *“12h30 ngày 12/12/2017, có nhóm người đi trên 2 xe ô tô bảy chỗ ngồi. Một xe mang biển số 49A-18334 và biển số 49A-18958....Trong nhóm người đó tôi có biết một người phụ nữ tên là Văn Thị Phương D2 là người cầm đầu nhóm và một thanh niên tên Nghiêm Bá Khánh Tr2... Sau khi xuống xe, nhóm người trên xông thẳng vào nhà tôi và dùng xăng và dầu nhót đổ khắp nhà tôi rồi đe dọa đốt nhà....Đến 13h15 phút, nhóm người trên do người phụ nữ cầm đầu (có tên là Văn Thị Phương D2) bắt đầu đập phá*

nhà tôi....Đến 13h30 phút, bà D2 liên lạc điều động một xe xúc tới nhà tôi. Sau đó một người thanh niên (là Nghiêm Bá Khánh Tr2, con trai của bà D2) đã chỉ huy xe xúc giật sập hàng rào nhà tôi...". "Tôi biết bà D2 và ông Tr2 từng cư ngụ tại địa chỉ 1C NK, phường 1, thành phố ĐL". Nội dung trong đơn hoàn toàn phù hợp với hình ảnh, video clip trong USB bà Ch cung cấp, cụ thể hình ảnh nhóm đối tượng xâm phạm chỗ ở của bà Ch, tạt sơn đen (video ký hiệu 20171212_125320), dùng đá ném vào cửa kính (video ký hiệu 20171212_130015; 20171212_130053); dùng máy xúc phá nhà bà Ch (video 20171212_132703). Đồng thời, trên thực tế, hiện nay căn nhà của bà Ch cũng không còn hiện hữu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà D2, bà Th2 cho rằng mình không được cơ quan điều tra huyện ĐTr triệu tập để làm việc. Như vậy, cơ quan điều tra huyện ĐTr đã không triệt để trong việc tiếp nhận, giải quyết thông tin tội phạm, dẫn đến việc điều tra giải quyết vụ án không toàn diện.

Ngoài ra, tại phiên tòa, bà Văn Thị Phương D2, bà Nghiêm Phương Th2 khai nhận đã cho người phá bỏ toàn bộ căn nhà tại số 21/3 TrH, HA, ĐTr mà bà Ch HThng ở. Căn nhà này vẫn chưa được Tòa án có thẩm quyền giải quyết xong tranh chấp, vì vậy có dấu hiệu của tội hủy hoại tài sản.

Căn cứ Điều 12 Luật Cư trú năm 2013; Điều 5 Nghị định 31/2014/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật cư trú đã quy định: *"Nơi cư trú của công dân là nơi người đó HThng sinh sống và có xác nhận của Công an xã, phường, thị trấn"*. Theo biên bản ngày 29/9/2017 (BL61) của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐTr đã tiến hành xác minh tại Công an xã HA kết quả bà Lê Thị Kim Ch, sinh năm 1960 sinh sống và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số nhà 21/3 thôn TrH, xã HA, huyện ĐTr từ trước tới nay. Điều 22 Hiến pháp đã quy định *"Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý"*. Hiện nay, Tòa án nhân dân huyện ĐTr HThng giải quyết tranh chấp nhà đất tại địa chỉ trên giữa bà Lê Thị Kim Ch và bà Văn Thị Phương D2, Nghiêm Phương Th2, chưa xác định ai là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản. Đồng thời, không có bất kỳ cá nhân, tổ chức nào được quyền cưỡng chế tài sản ngoài cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Vì vậy, những hành vi trên của bị cáo và nhóm đối tượng thực hiện vào ngày 15/9/2017 và ngày 12/12/2017 là vi phạm Hiến pháp và pháp luật Nhà nước.

Từ những nội dung phân tích nêu trên thể hiện, cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chưa tiến hành điều tra, xác minh đối với những người có mặt tại hiện trường là bà Văn Thị Phương D2, bà Nghiêm Phương Th2, ông Nghiêm Bá Khánh Tr2, luật sư Bùi Anh L1 về vai trò của họ đối với tội xâm phạm chỗ ở của công dân và hành vi hủy hoại tài sản của những đối tượng có mặt tại hiện trường ngày 12/12/2017 về việc đập phá căn nhà 21/3 TrH, HA, ĐTr. Những sai

phạm trên không thể khắc phục được tại cấp phúc thẩm, do đó cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện ĐTr và giao hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra Công an huyện ĐTr điều tra lại vụ án theo thủ tục chung như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 74/2020/HS-ST ngày 28/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr đã xét xử bị cáo Lê Thị Thanh Th về tội “Xâm phạm chỗ ở của công dân”.

2. Giao hồ sơ cho Cơ quan điều tra Công an huyện ĐTr tiến hành điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Thị Thanh Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND H. ĐTr (02);
- VKSND H. ĐTr (01);
- Cơ quan CSĐT CA H. ĐTr (01);
- Cơ quan THAHS CA H. ĐTr (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Người liên quan (03);
- Luật sư (04);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài